

CHƯƠNG TRÌNH TỔ CHỨC
LỄ TỔNG KẾT NĂM HỌC-LỄ TRI ÂN & TRƯỞNG THÀNH CHO HỌC SINH KHỐI 9
NĂM HỌC 2021 – 2022
Thời gian: 7^H00 – Thứ Bảy 28/05/2022

THỜI GIAN	CHƯƠNG TRÌNH LỄ	PHÂN CÔNG
7 ^H 00	Văn nghệ (1 tiết mục).	Cô Kim Ngân.
7 ^H 10	Tuyên bố lý do - Giới thiệu đại biểu tham dự.	Cô Thúy Hằng-Thầy Minh Vũ
7 ^H 15	Nghi thức chào cờ.	Thầy Minh Vũ
7 ^H 20	Thầy Nguyễn Minh Trí - Hiệu trưởng đọc diễn văn Tổng kết năm học & Tri ân - Trưởng thành cho học sinh Khối 9.	Thầy Nguyễn Minh Trí -Hiệu trưởng.
7 ^H 25	Phát biểu của Đại diện Ban đại diện CMHS nhà trường	Phó Ban phát biểu
7 ^H 30	Phát biểu của đại diện học sinh Khối 9 tri ân cha mẹ, thầy cô.	Cô Hải Ninh chọn học sinh và duyệt bài phát biểu.
7 ^H 35	Phát biểu của Trưởng ban ĐDCMHS trường.	Ông Nguyễn Minh Hoàng -Trưởng ban ĐD.CMHS
7 ^H 40	Đại diện học sinh trường tặng hoa tri ân cho BGH.	Cô Ngọc Hải -Phó Hiệu trưởng.
7 ^H 45	Lớp trưởng các lớp Khối 9 tặng hoa cho GVCN	GVCN các lớp Khối 9 nhận.
7 ^H 55	Văn nghệ (tri ân).	Cô Kim Ngân
8 ^H 00	Đại diện BGH thông qua quyết định Khen thưởng học sinh năm học 2021 - 2022	Cô Ngọc Hải -P.Hiệu trưởng.
8 ^H 20	<u>Khen thưởng Giáo viên - Học sinh:</u> 1. Khen thưởng Giáo viên. 2. Học sinh Giỏi cấp thành phố. 3. Học sinh Giỏi Olympic Tháng 4 - NH 2020-2021 4. Học sinh đạt giải TDTT cấp Thành phố. 5. Học sinh đạt giải phong trào cấp Thành phố. 6. Học sinh giỏi cấp Quận. 7. Tập thể lớp Tiên tiến và Tuyên dương phong trào. 8. Học sinh giỏi Nhất trường. 9. Học sinh giỏi Nhất, Nhì, Ba khối. 10. Học sinh giỏi Nhất lớp. 11. Học sinh giỏi các lớp.	Trao thưởng: 1. Thầy Minh Trí - HT & Lãnh đạo. 2. Cô Ngọc Hải - PHT. 3. Các thành viên trong Hội đồng trường, GVCN & Ban Đại diện CMHS.
9 ^H 20	Văn nghệ (1 tiết mục).	Cô Kim Ngân.
9 ^H 25	Văn nghệ (Ca sĩ Quý Quốc) (1 tiết mục)	
9 ^H 40	Bế mạc.	Cô Thúy Hằng-Thầy Minh Vũ

CHƯƠNG TRÌNH LỄ TỔNG KẾT – NĂM HỌC 2021-2022

I. VĂN NGHỆ:

.....

II. TUYÊN BỐ LÝ DO – GIỚI THIỆU ĐẠI BIỂU

III. NGHI THỨC CHÀO CỜ:

IV. DIỄN VĂN TỔNG KẾT NĂM HỌC- TRI ÂN & TRƯỞNG THÀNH CHO HS KHỐI 9: Thầy: Nguyễn Minh Trí – Hiệu trưởng

V. PHÁT BIỂU CỦA ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH NHÀ TRƯỜNG

Bà..... – Phó Trưởng ban ĐD.CMHS

VI. PHÁT BIỂU CỦA ĐẠI DIỆN HỌC SINH KHỐI 9 – TRI ÂN CHA, MẸ, THẦY-CÔ: HỌC SINH TRẦN ĐẶNG HỒNG NGỌC – LỚP 9/7

VII. PHÁT BIỂU CỦA TRƯỞNG BAN CMHS TRƯỜNG:

Ông Huỳnh Thanh Hoàng – Trưởng ban ĐD.CMHS

VIII. ĐẠI DIỆN HS TRƯỜNG TẶNG HOA TRI ÂN CHO BGH

HS: - tặng (Cô Đỗ Thị Ngọc Hải – P.HT nhận)

IX. LỚP TRƯỞNG CÁC LỚP KHỐI 9 TẶNG HOA CHO GVCN

*** Văn nghệ:**

.....

X. CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2021-2022:

Cô Đỗ Thị Ngọc Hải – Phó Hiệu trưởng.

XI. KHEN THƯỞNG GIÁO VIÊN & HỌC SINH:

A. Khen thưởng Giáo viên:

1. Giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy Cấp Thành Phố, NH: 2020-2021:

STT	HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN	THÀNH TÍCH
1	Cô Phan Thị Kim Sương	Đã có thành tích bồi dưỡng HSG đạt giải Cấp Thành phố năm học 2020 - 2021.
2	Thầy Đoàn Thanh Sơn	Đã có thành tích bồi dưỡng HSG đạt giải Cấp Thành phố năm học 2020 - 2021.
3	Cô Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Đã có thành tích bồi dưỡng HSG đạt giải Cấp Thành phố năm học 2020 - 2021.
4	Thầy Nguyễn Vũ Anh Huy	Đã có thành tích bồi dưỡng HSG đạt giải Cấp Thành phố năm học 2020 - 2021.
5	Thầy Nguyễn Mạnh Hùng	Đã có thành tích bồi dưỡng HS đạt giải TDTT Cấp Quận, Cấp Thành phố năm học 2020 - 2021.
6	Đại diện nhóm Mỹ thuật (Cô Nguyễn Thị Hồng Thắm)	Đã có thành tích bồi dưỡng HS đạt giải Hội thi “Nét Vẽ Xanh” Cấp Thành phố năm học 2020 – 2021.

2. Giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy Giỏi cấp Quận, NH: 2020-2021:

1. Thầy Nguyễn Mạnh Hùng – Bộ môn: GDTC – Giải Nhì
2. Cô: Ngô Hoàng Thảo Trân – Bộ môn: GDCD – Công nhận GVDG Cấp Quận
3. Cô: Nguyễn Phạm Kim Ngân – Bộ môn: Âm nhạc – Công nhận GVDG Cấp Quận

3. Giáo viên tham gia các phong trào:

STT	HỌ VÀ TÊN GIÁO VIÊN	THÀNH TÍCH
1	Cô Hoàng Ngọc Châm	Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Phường 4 giai đoạn 2017 – 2022.
2	Thầy Nguyễn Minh Vũ	Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Phường 4 giai đoạn 2017 – 2022.
3	Đại diện Chi đoàn giáo viên	Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Phường 4 giai đoạn 2017 – 2022.

B. Khen thưởng Học sinh:**1. Học sinh Giỏi Hạng Nhất Cấp thành phố năm học 2020 - 2021:**

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐẠT GIẢI - MÔN
1	Tất Lệ Hương	9 ³	Giải Nhất môn Địa lý
2	Nguyễn Thanh Ngọc	9 ³	Giải Nhất môn Địa lý

2. Học sinh Giỏi cấp thành phố năm học 2021 - 2022:

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐẠT GIẢI - MÔN
1	Trương Lê Hoàng Dung	9 ⁷	Giải Nhì môn Địa lý
2	Trần Tâm Tâm	9 ⁹	Giải Nhì môn Địa lý
3	Trần Đặng Hồng Ngọc	9 ⁷	Giải Nhì môn Ngữ Văn
4	Đặng Anh Thư	9 ¹	Giải Ba môn Hóa học
5	Trần Gia Quyên	9 ⁷	Giải Ba môn Sinh học
6	Nguyễn Đăng Khoa	9 ¹	Giải Nhì môn Sinh học
7	Đặng Hoàng Oanh	9 ⁹	Giải Ba môn Địa lý
8	Nguyễn Nhã Quyên	9 ⁹	Giải Ba môn Địa lý
9	Hà Anh Thư	9 ⁵	Giải Ba môn Địa lý
10	Tăng Trần Bảo Trang	9 ⁹	Giải Ba môn Địa lý

3. Học sinh Đạt Giải Olympic năm học 2020 - 2021:

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	ĐẠT GIẢI - MÔN
1	Ngô Nhật Huy	7 ¹	HCV - môn Lịch sử & Địa lý 7
2	Võ Đặng Khánh Duy	7 ⁸	HCB - môn Toán 7
3	Thái Hoàng Kim	8 ⁷	HCB - môn KHTN 8
4	Nguyễn Hồ Minh Đức	8 ⁷	HCB - môn Lịch sử & Địa lý 8
5	Lê Phương Minh	6 ²	HCD - môn Ngữ Văn 6
6	Huỳnh Nhật Phương	6 ²	HCD - môn Toán 6
7	Trương Gia Hân	6 ⁴	HCD - môn KHTN 6
8	Trần Minh Khôi	6 ¹	HCD - môn Lịch sử & Địa lý 6
9	Hoàng Minh Quân	6 ¹	HCD- môn Lịch sử & Địa lý 6
10	Quách Hồng Phương	7 ⁸	HCD- môn Ngữ Văn 7
11	Trần Tăng Quỳnh Uyên	7 ⁷	HCD - môn KHTN 7
12	Nguyễn Đức Thuận	7 ¹	HCD - môn Lịch sử & Địa lý 7
13	Đặng Trần Mai An	8 ⁷	HCD - môn Ngữ Văn 8
14	Trần Đặng Hồng Ngọc	8 ⁷	HCD - môn Ngữ Văn 8
15	Nguyễn Thanh Tâm	8 ²	HCD - môn Ngữ Văn 8
16	Huỳnh Tuấn Khang	8 ²	HCD - môn Tiếng Anh 8
17	Hồ Ngọc Minh Thư	8 ²	HCD - môn KHTN 8
18	Trương Lê Hoàng Dung	8 ⁷	HCD - môn Lịch sử & Địa lý 8

4. Học sinh Huy chương giải TDTT cấp Thành phố:

Môn	Stt	Tên học sinh	Lớp	Huy chương		
Diễn kinh	1	Đặng Quang Khải	9/4	1V		
	2	Cao Minh Thuận	9/6	1V		
	3	Lâm Nguyệt Khánh	6/6		1B	

	4	Trần Hồ Thảo Nhi	7/6			1Đ
	5	Phạm Tuyết Nhi	7/3			1Đ
	6	Hạng nhất tiếp sức 4 x 100m nữ	K6-7	V		
	7	Hạng nhất tiếp sức 4 x 400m nữ	K6-7	V		
	8	Hạng nhất tiếp sức 4 x 100m nam	K8-9	V		
	9	Hạng nhất tiếp sức 4 x 400m nam	K8-9	V		
	10	Hạng nhất tiếp sức 4 x 100m nam nữ	K8-9	V		
	11	Hạng nhì tiếp sức 4 x 100m nam	K6-7		B	
	12	Hạng nhì tiếp sức 4 x 400m nam nữ	K8-9		B	
	13	Hạng nhì tiếp sức 4 x 100m nữ	K8-9		B	
	14	Hạng nhì tiếp sức 4 x 100m nam	K6-7		B	
Petanque	15	Lương Bảo Khánh	9/7			1Đ
	16	Nguyễn Huy Hoàng	8/7			2Đ
	17	Lê Trần Hòa	7/9			1Đ
BƠI LỘI	18	Lưu Ngọc An Hạ	9/5		2B	1Đ

5. Hội thi nét vẽ xanh Cấp Thành phố NH 2020 - 2021 và NH 2021 - 2022:

+ Học sinh **Ngô Hiếu Khả Kỳ - Lớp 7/9**: Đạt giải Ba Hội thi “Nét vẽ xanh” Cấp Thành phố năm học **2020 - 2021**.

+ Học sinh **Vũ Ngọc Thanh Vy - Lớp 8/3**: Đạt giải Khuyến khích Hội thi “Nét vẽ xanh” Cấp Thành phố năm học **2021- 2022**.

6. Học sinh đạt giải Hội thi cấp Quận:

6.1. Hội thi học sinh giỏi:

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	MÔN
1	Trần Đặng Hồng Ngọc	9 ⁷	Ngữ Văn
2	Huỳnh Kim Yến	9 ²	Vật lý

3	Võ Kim Ánh	9 ³	Vật lý
4	Trần Võ Hồng Liên	9 ⁶	Vật lý
5	Đặng Anh Thư	9 ¹	Hóa học
6	Trần Minh Nhật	9 ³	Hóa học
7	Trần Gia Quyên	9 ⁷	Sinh học
8	Nguyễn Đăng Khoa	9 ¹	Sinh học
9	Trương Lê Hoàng Dung	9 ⁷	Địa lý
10	Trần Tâm Tâm	9 ⁹	Địa lý
11	Đặng Hoàng Oanh	9 ⁹	Địa lý
12	Nguyễn Nhã Quyên	9 ⁹	Địa lý
13	Hà Anh Thư	9 ⁵	Địa lý
14	Tăng Trần Bảo Trang	9 ⁹	Địa lý
15	Nguyễn Hồ Minh Đức	9 ⁷	Lịch sử
16	Võ Trần Hoài Kim	8 ¹	Khéo tay kỹ thuật
17	Lưu Ngọc Đình Phương	8 ¹	Khéo tay kỹ thuật
18	Cao Phan Xuân Giang	9 ¹	Khéo tay kỹ thuật

6.2. Hội thi TDTT Cấp Quận:

Môn	Stt	Tên học sinh	Lớp	Huỳnh chương		
ĐIỀN KINH	1	Lâm Nguyệt Khánh	6/6	1V	1B	
	2	Trần Hồ Thảo Nhi	7/6	1V	1B	
	3	Nguyễn Tường Vy	7/7	1V		
	4	Giang Ngọc Hân	7/3		1B	1Đ
	5	Phạm Tuyết Nhi	7/3	1V	1B	
	6	Trần Gia Quyên	9/7	3V		

	7	Nguyễn Ngọc Phương Thùy	9/4	1V	1B	
	8	Nguyễn Minh Duy	8/5		1B	
	9	Đặng Tuấn kiệt	8/7			2Đ
	10	Đặng Quang Khải	9/4	2V		
	11	Cao Minh Thuận	9/6	1V	1B	
	12	Phan Đăng Huy	6/6			1Đ
	13	Nguyễn Phúc Hoàng	6/7			1Đ
	14	Trần Hiếu Gia Khang	7/7		2B	
	15	Phạm Nguyễn Chí Hào	6/1	1V		
	16	Hạng nhất tiếp sức 4x100m nam	K6-7	V		
	17	Hạng nhất tiếp sức 4x100m nữ	K6-7	V		
	18	Hạng nhất tiếp sức 4x100m nữ	K8-9	V		
	19	Hạng nhất tiếp sức 4x100m nam	K8-9	V		
	20	Hạng nhất tiếp sức 4x400m nữ	K6-7	V		
	21	Hạng nhì tiếp sức 4x400m nữ	K8-9		B	
	22	Hạng nhất tiếp sức 4x400m nam	K6-7	V		
	23	Hạng nhất tiếp sức 4x400m nam	K8-9	V		
	24	Trần Ngọc An Hạ (Boi lội)	9/5	1V	1B	

6.3. Tham gia phong trào Cấp Quận:

STT	HỌ VÀ TÊN HỌC SINH	LỚP	THÀNH TÍCH
1	Trần Tâm Tâm	9 ⁹	- Giải Nhất Hội thi Chương trình Mùa thu đặc biệt. - Giải Ba “Hội thi thiết kế thiệp chào mừng 20-11”. - Giải A Liên hoan “Khéo tay hay làm”.
2	Phạm Hoàng Phương Uyên	8 ¹	Giải Khuyến khích hội thi “Chỉ huy Đội giỏi Quận 3”.
3	Vưu Kim Nguyên	7 ⁶	- Giải Khuyến khích hội thi “Chỉ huy Đội giỏi Quận 3”.
4	Đại diện Liên Đội		Giải tập thể tham gia tốt Liên hoan Rèn luyện Chuyên hiệu đội viên.

7. TẬP THỂ LỚP TIÊN TIẾN VÀ TUYÊN DƯƠNG VỀ PHONG TRÀO

- 1. Tập thể lớp Xuất sắc: 7¹; 7¹; 8¹.
- 2. Tập thể lớp tuyên dương về Học tập: 6²; 7³

8. HỌC SINH GIỎI NHẤT TRƯỜNG:

STT	HỌ VÀ TÊN HS		TBM.CN	HẠNG	LỚP
1	Võ Đặng Khánh	Duy	9.8	I	8 ⁸
2	Dương Kim Kiều	Anh	9.8	I	9 ⁴
3	Thái Hoàng	Kim	9.8	I	9 ⁷
4	Trần Đặng Hồng	Ngọc	9.8	I	9 ⁷

9. HỌC SINH GIỎI NHẤT, NHÌ, BA KHỐI

STT	HỌ VÀ TÊN HS		TBM.CN	HẠNG	LỚP
1	Nguyễn Thiên	Phúc	9.5	I	6 ⁴
2	Nguyễn Thanh	Mẫn	9.4	II	6 ²
3	Lê Hoàng Minh	Thư	9.4	II	6 ²
4	Huỳnh Nhật	Phương	9.6	I	7 ²
5	Hồ Thanh	Thảo	9.6	I	7 ⁶
6	Đinh Ngọc Thanh	Trúc	9.6	I	7 ⁷
7	Lê Hoàng	Linh	9.7	II	8 ²
8	Phan Thị Thu	Hà	9.7	II	8 ³
9	Vũ Ngọc Thanh	Vy	9.7	II	8 ³
10	Nguyễn Hoàng Bảo	Nghi	9.7	II	8 ⁴
11	Trần Tăng Quỳnh	Quyên	9.7	II	8 ⁷
12	Lý Gia	Hân	9.7	II	8 ⁸

10. HỌC SINH GIỎI NHẤT LỚP

STT	HỌ VÀ TÊN HS		TBM.CN	HẠNG	LỚP
1.	Nguyễn Trần Gia	Bảo	9.2	I	6¹
2.	Tăng Quế	Linh	9.3	I	6³
3.	Trần Quốc	Trí	9.3	I	
4.	Đặng Hoàng Mỹ	Tiên	9.0	I	6⁵
5.	Nguyễn Hoàng Mỹ	Lê	9.1	I	6⁶
6.	Nguyễn Hồ Minh	Chánh	8.9	I	6⁷
7.	Châu Minh	Khôi	9.4	I	7¹
8.	Đặng Anh	Thy	9.4	I	
9.	Lê Tùng	Nhân	9.2	I	7³
10.	Trương Gia	Hân	9.5	I	7⁴
11.	Vũ Hồng	Phát	9.5	I	
12.	Hà Ngọc Vân	Anh	9.3	I	7⁵
13.	Nguyễn Ngọc Bảo	Nhi	9.3	I	
14.	Quách Huy	Bảo	8.9	I	7⁸
15.	Nguyễn Trương Minh	Anh	9.2	I	7⁹
16.	Nguyễn Minh	Huy	9.5	I	8¹
17.	Đặng Lý Anh	Thư	9.2	I	8⁵
18.	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	9.5	I	8⁶
19.	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	9.7	I	9¹
20.	Trương Hà Minh	Trang	9.7	I	
21.	Hồ Ngọc Minh	Thư	9.6	I	9²
22.	Võ Minh	Ánh	9.7	I	9³
23.	Trương	Khang	9.5	I	9⁵
24.	Trần Võ Hồng	Liên	9.3	I	9⁶
25.	Phạm Hoàng Minh	Châu	9.4	I	9⁸

26.	Lê Hoàng Như	Quỳnh	9.4	I	
27.	Trần Kim	Tuyền	9.4	I	
28.	Đặng Hoàng	Oanh	9.2	I	

11. HỌC SINH GIỎI CÁC KHỐI LỚP:

• KHỐI 6

ĐỢT 1: 19 Học sinh (01 HS Lớp 6/1 + 10 HS Lớp 6/2 + 08 HS Lớp 6/3)

– GV phát thưởng: Cô Trần Thị Tươi và Cô Trần Thị Xuân Hương

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	6/1	11	Đỗ Thụy Thanh Vân	6/2
2	Trịnh Ngọc Xuân An	6/2	12	Nguyễn Liêu Bảo Hà	6/3
3	Trần Gia Bảo	6/2	13	Lê Trần Bảo Khang	6/3
4	Nguyễn Ngọc An Khánh	6/2	14	Lê Hoàng Thái My	6/3
5	Huỳnh Đặng Gia Phú	6/2	15	Phan Phương Nghi	6/3
6	Nguyễn Trung Quân	6/2	16	Trần Hoàng Bảo Ngọc	6/3
7	Nguyễn Bình Phương Quyên	6/2	17	Lê Minh Phương	6/3
8	Vũ Huy Thắng	6/2	18	Lê Mỹ Diễm Quỳnh	6/3
9	La Thủy Tiên	6/2	19	Huỳnh Ngọc Khánh Tâm	6/3
10	Nguyễn Trần Cẩm Tú	6/2			

ĐỢT 2: 19 Học sinh (07 HS Lớp 6/4 + 07 HS Lớp 6/5 + 04 HS Lớp 6/6 + 02 HS Lớp 6/7)

– GV phát thưởng: Cô Lê Thị Hằng và Cô Trần Kim Ngọc

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Đinh Hoàng Lan	6/4	11	Trần Lê Minh Khôi	6/5
2	Bùi Nguyễn Quỳnh Anh	6/4	12	Nguyễn Thanh Nhã	6/5
3	Phạm Ngọc Hân	6/4	12	Trần Ngọc Phương Thảo	6/5
4	Đỗ Đặng Ngân Linh	6/4	13	Lê Ngọc Tuyền	6/5
5	Thái Hoàng Bảo Ngọc	6/4	14	Vũ Cát Phương Chi	6/6
6	Võ Dương Long Nhật	6/4	15	Hứa Nhã Hân	6/6
7	Trần Kim Ngọc Vy	6/4	16	Trịnh Hoàng Nam	6/6
8	Lâm Gia Hân	6/5	17	Trần Gia Vỹ	6/6
9	Phạm Nguyễn Minh Hiếu	6/5	18	Nguyễn Sĩ An Khoa	6/7
10	Huỳnh Minh Huy	6/5	19	Dương Minh Nhật	6/7

• **KHỐI 7:**

ĐỢT 3: 35 Học sinh (Lớp 7/1)

– GV phát thưởng: Cô Hồ Thị Hồng Cúc

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Nguyễn Lương Phát	7/1	19	Chung Học Nhân	7/1
2	Nguyễn Thụy Hà Linh	7/1	20	Nguyễn Đình Tuệ San	7/1
3	Trần Phạm Bảo Huy	7/1	21	Trịnh Nguyễn Anh Thy	7/1
4	Lưu Nguyễn Quỳnh Anh	7/1	22	Nguyễn Mạnh Cường	7/1
5	Trần Minh Khôi	7/1	23	Thân Trọng Anh Khoa	7/1
6	Trần Khánh Linh	7/1	24	Hà Ngọc Minh Khôi	7/1
7	Hoàng Thảo Nguyên Nguyên	7/1	25	Võ Thế Ngọc	7/1
8	Huỳnh Thanh Ân Nhi	7/1	26	Lý Minh Khôi	7/1
9	Nguyễn Minh Trí	7/1	27	Trần Ngô Minh An	7/1
10	Ngô Mai Thảo Quyên	7/1	28	Triệu Ngọc Toàn	7/1
11	Lữ Hoàng Bảo Trân	7/1	29	Nguyễn Vĩnh Khang	7/1
12	Trần Thị Dung Phúc	7/1	30	Nguyễn Đức Nhân	7/1
13	Huỳnh Khoa Ngân	7/1	31	Lý Tâm Nhân	7/1
14	Nguyễn Phạm Vân Huỳnh	7/1	32	Phạm Nguyễn Gia Liêm	7/1
15	Nguyễn Hoàng Thy Khanh	7/1	33	Võ Long Hưng	7/1
16	Tăng Gia Kỳ	7/1	34	Lê Khải Quỳnh	7/1
17	Hoàng Minh Quân	7/1	35	Võ Ngọc Quỳnh Anh	7/1
18	Trần Văn Gia Phúc	7/1			

ĐỢT 4: 28 Học sinh (15 HS Lớp 7/2 + 13 HS Lớp 7/3)

– GV phát thưởng: Cô Phạm Triều Đan Phương + Cô Võ Thị Ngọc Thủy

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Nguyễn Thanh Duy	7/2	16	Đặng Tuấn Duy	7/3
2	Lê Phương Minh	7/2	17	Lê Minh Bảo Hân	7/3
3	Nguyễn Ngọc Thanh Uyên	7/2	18	Huỳnh Kim Phương Thanh	7/3
4	Trần Hồ Công Phúc	7/2	19	Nguyễn Minh Nam	7/3
5	Nguyễn Huỳnh Tuyết Minh	7/2	20	Trần Cao Xuân Phúc	7/3
6	Nguyễn Đình Phúc Trí	7/2	21	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	7/3

7	Trần Ngọc Uyên Phương	7/2	22	Hoàng Hải Anh	7/3
8	Nguyễn Khánh Ngọc	7/2	23	Thân Hoàng Khánh Linh	7/3
9	Trần Nguyễn Vinh Khang	7/2	24	Châu Bá Thành	7/3
10	Trần An Nguyên	7/2	25	Trần Quang Trường	7/3
11	Nguyễn Chương Phúc Khang	7/2	26	Trần Bảo My	7/3
12	Trương Minh Trí	7/2	27	Mai Lê Quang Lân	7/3
13	Dương Tú Quỳnh	7/2	28	Nguyễn Mậu Quốc Phong	7/3
14	Trần Phi Long	7/2			
15	Nguyễn Minh Kỳ	7/2			

ĐỢT 5: 28 Học sinh (21 HS Lớp 7/5 + 08 HS Lớp 7/6)

– GV phát thưởng: Thầy Trịnh Bằng Giang + Cô Nguyễn Võ Hoài Nhiên

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Nguyễn Đức Nam	7/5	16	Đinh Ngọc Minh Châu	7/5
2	Lê Trần Anh Dũng	7/5	17	Bùi Anh Dũng	7/5
3	Đặng Công Phúc	7/5	18	Ngô Thanh Vân	7/5
4	Trần Hồng Thảo Uyên	7/5	19	Bùi Hoàng Thái	7/5
5	Nguyễn Hồng Khánh Vy	7/5	20	Đoàn Vũ Anh Huy	7/5
6	Trương Ngọc Vân Anh	7/5	21	Nguyễn Võ Thiên Thanh	7/5
7	Lê Trần Gia Huy	7/5	22	Nguyễn Kim Ngọc	7/6
8	Đỗ Anh Khoa	7/5	23	Nguyễn Thị Xuân Liên	7/6
9	Trần Mạnh Nhi	7/5	24	Lê Quốc Minh	7/6
10	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	7/5	25	Nguyễn Trường Sơn	7/6
11	Lê Ngọc Minh Châu	7/5	26	Thái Ngọc Cát Tường	7/6
12	Nguyễn Duy Thông	7/5	27	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	7/6
13	Cao Lê Trúc Quỳnh	7/5	28	Nguyễn Khánh Vy	7/6
14	Lương Khánh Hân	7/5	29	La Ngọc Bảo Trân	7/6
15	Cao Phan Khang Nguyên	7/5			

ĐỢT 6: 19 Học sinh (06 HS Lớp 7/7 + 05 HS Lớp 7/8 + 06 Học sinh 7/9)

– GV phát thưởng: Cô Hoàng Ngọc Châm + Cô Nguyễn Thị Thu An

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Nguyễn Tường Vy	7/7	11	Đỗ Hữu Khang	7/8

2	Trần Nguyễn Phúc Tâm	7/7	12	Huỳnh Kiến Khoa	7/9
3	Nguyễn Kim Gia Thảo	7/7	13	Ngô Hiếu Khả Kỳ	7/9
4	Tất Mỹ Dung	7/7	14	Võ Ngọc Minh Thư	7/9
5	Thân Trọng Phước An	7/7	15	Nguyễn Minh Trí	7/9
6	Đặng Thái Hà	7/7	16	Nguyễn Ngọc Kiều Nhiên	7/9
7	Hứa Đào Gia Linh	7/8	17	Dương Nguyễn Kim Ngân	7/9
8	Nguyễn Trần Gia Hân	7/8	18	Trần Bảo Ngọc	7/9
9	Lâm Minh Đức Huy	7/8	19	Nguyễn Phạm Đức Trí	7/9
10	Võ Chí Cường	7/8			

• **KHỐI 8**

ĐỢT 7: 32 Học sinh (Lớp 8/1)

– GV phát thưởng: Ban Đại diện CMHS + Cô Lê Thị Thúy Hằng

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Mai Liêu Tuấn Khôi	8/1	17	Lê Huỳnh Phúc Tâm	8/1
2	Nguyễn Minh Quân	8/1	18	Hoàng Gia Cường	8/1
3	Nguyễn Minh Triết	8/1	19	Ngô Vỹ Diệp	8/1
4	Phạm Hoàng Phương Uyên	8/1	20	Huỳnh Phương Anh	8/1
5	Nguyễn Phương Nhi	8/1	21	Nguyễn Bảo Ngọc	8/1
6	Nguyễn Đức Thuận	8/1	22	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	8/1
7	Lê Tuấn Huy	8/1	23	Võ Khoa Nguyên	8/1
8	Bùi Mạnh Đức	8/1	24	Lê Quỳnh Trâm	8/1
9	Lê Nguyễn Phương Vy	8/1	25	Trần Hào	8/1
10	Nguyễn Ngọc Khả Doanh	8/1	26	Đặng Nguyễn Gia Hân	8/1
11	Nguyễn Thanh Thiên	8/1	27	Nguyễn Nhị Phương Anh	8/1
12	Trần Gia Hưng	8/1	28	Huỳnh Minh Triết	8/1
13	Nguyễn Huỳnh Quân	8/1	29	Võ Minh Luân	8/1
14	Trần Bảo Trâm	8/1	30	Lê Tâm Như	8/1
15	Phạm Ngọc Gia Hân	8/1	31	Nguyễn Dương Ái Châu	8/1
16	Trịnh Khôi Nguyên	8/1	32	Nguyễn Minh Anh Khoa	8/1

ĐỢT 8: 27 Học sinh (08 HS Lớp 8/2 + 09 HS Lớp 8/3 + 06 HS Lớp 8/4 + 04 HS Lớp 8/5)**– GV phát thưởng: Cô Trần Mỹ Nga + Cô Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Trương Phạm Trang Thy	8/2	15	Lê Thành Tài	8/3
2	Lê Trần Quỳnh Trâm	8/2	16	Luân Tuệ Trân	8/3
3	Nguyễn Phát Triệu	8/2	17	Phan Quang Vinh	8/3
4	Hoàng Trọng Gia Phú	8/2	18	Nguyễn Công Minh Nghĩa	8/4
5	Nguyễn Trần Quỳnh Như	8/2	19	Hứa Bảo Ngọc	8/4
6	Triệu Viết Hưng	8/2	20	Nguyễn Phúc Ngọc Phương	8/4
7	Lê Ngọc Bảo Trân	8/2	21	Nguyễn Huỳnh Minh Châu	8/4
8	Nguyễn Hoàng Tân	8/2	22	Lê Ngọc Thanh Xuân	8/4
9	Nguyễn Tú Linh	8/3	23	Võ Đăng Khoa	8/4
10	Nguyễn Ngọc Ngân Thương	8/3	24	Phạm Nguyên Xuân An	8/5
11	Nguyễn Thị Kim Hằng	8/3	25	Mai Ngọc Khánh	8/5
12	Lưu Nguyễn Duy San	8/3	26	Trang Hồ Loan Mai	8/5
13	Nguyễn Trần Minh Vy	8/3	27	Phan Quốc Hưng	8/5
14	Huỳnh Thị Nam Hương	8/3			

ĐỢT 9: 26 Học sinh (12 HS Lớp 8/6 + 05 HS Lớp 8/7 + 09 HS Lớp 8/8)**– GV phát thưởng: Thầy Nguyễn Minh Vũ + Cô Trịnh Thị Nguyệt Linh**

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Trương Ngọc Linh	8/6	14	Nguyễn Bảo Châu	8/7
2	Đoàn Châu Thanh Ngọc	8/6	15	Lê Nguyễn Thành Long	8/7
3	Trương Ngọc Diệp	8/6	16	Nguyễn Đức Huy	8/7
4	Bùi Đỗ Thanh Vy	8/6	17	Lương Diệu Phong	8/7
5	Phạm Hồng Phúc	8/6	18	Quách Hồng Phương	8/8
6	Huỳnh Trần Thúy Ngân	8/6	19	Nguyễn Đức Minh Quân	8/8
7	Nguyễn Phạm Minh Vy	8/6	20	Trần Minh Ánh	8/8
8	Trần Phú Sang	8/6	21	Võ Hồ Hồng Ngọc	8/8
9	Đỗ Thành Khang	8/6	22	Nguyễn Tường Vy	8/8
10	Mã Đặng Hoàng Kim	8/6	23	Phạm Tuyết Nhi	8/8
11	Phạm Nhật Trọng	8/6	24	Võ Long Phú	8/8
12	Phạm Hoàng Long	8/6	25	Bùi Thục Quyên	8/8
13	Phạm Uyên My	8/7	26	Võ Trần Gia Hân	8/8

• **KHỐI 9**

ĐỢT 10: 19 Học sinh (Lớp 9/1)

– GV phát thưởng: Ban ĐD CMHS + Thầy Phan Bá Phú Phong

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Đặng Anh Thư	9/1	11	Cai Nhật Gia Khôi	9/1
2	Nguyễn Đăng Khoa	9/1	12	Phạm Kim Hưng	9/1
3	Tất Mỹ Hân	9/1	13	Nguyễn Ngọc Phương Linh	9/1
4	Nguyễn Ngọc Yên Chi	9/1	14	Phan Hoàng Vy	9/1
5	Bùi Nguyễn Ngọc Anh	9/1	15	Trần Nguyên Khang	9/1
6	Đặng Hà Nhật Thiên	9/1	16	Lê Minh Gia Khánh	9/1
7	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	9/1	17	Nguyễn Trọng Lâm	9/1
8	Lê Đỗ Minh Tuấn	9/1	18	Đỗ Kim Khánh	9/1
9	Nguyễn Lê Ngọc Tiến	9/1	19	Phan Phú Trọng	9/1
10	Phạm Lê Khánh Duy	9/1			

ĐỢT 11: 30 Học sinh (Lớp 9/2)

– GV phát thưởng: Ban ĐD CMHS + Thầy Nguyễn Bá Hồng Kỳ

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Nguyễn Gia Hân	9/2	16	Hoàng Nguyễn Mạnh Dũng	9/2
2	Nguyễn Thanh Tâm	9/2	17	Phạm Mai Chi	9/2
3	Trần Ngô Thảo Uyên	9/2	18	Đỗ Ngọc Thiện Minh	9/2
4	Nguyễn Đặng Nhật Vy	9/2	19	Nguyễn Hoàng Thanh Vy	9/2
5	Phan Nhã Bình	9/2	20	Lê Duy Minh Khang	9/2
6	Lê Phúc Bảo Nhi	9/2	21	Trần Ngọc Kim Ngân	9/2
7	Chu Trí Bách	9/2	22	Lê Hoàng Minh Anh	9/2
8	Huỳnh Kim Yến	9/2	23	Nguyễn Nhật Duy	9/2
9	Giang Bội Như	9/2	24	Vũ Huy Hoàng	9/2
10	Trương Ngô Gia Bảo	9/2	25	Nguyễn Trịnh Bảo Ngọc	9/2
11	Trần Trọng Nghĩa	9/2	26	Nguyễn Huy Khang	9/2
12	Tô Gia Hân	9/2	27	Nguyễn Tuấn Khang	9/2
13	Nguyễn Trương Gia Huy	9/2	28	Nguyễn Trung Khánh	9/2
14	Nguyễn Hoàng Thiên Kim	9/2	29	Phạm Ngọc Linh	9/2
15	Nguyễn Bình Minh	9/2	30	Đặng Công Danh	9/2

ĐỢT 12: 24 Học sinh (15 HS Lớp 9/3 + 09 HS Lớp 9/4)**– GV phát thưởng: Cô Phan Thị Kim Sương + Cô Lê Ngọc Phương Dung**

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Lâm Thanh Hà	9/3	13	Nguyễn Gia Thịnh	9/3
2	Trần Minh Nhật	9/3	14	Lê Đặng Gia Hân	9/3
3	Phạm Phú Gia Linh	9/3	15	Trần Hoàng Bảo Ngọc	9/3
4	Hồ Nhật Thể Mi	9/3	16	Nguyễn Tấn Thành	9/4
5	Nguyễn Hồng Minh Ngọc	9/3	17	Khổng Thụy Hải Vy	9/4
6	Phạm Vũ Bảo Hân	9/3	18	Nguyễn Ngọc Phương Thùy	9/4
7	Cao Thái Viên Anh	9/3	19	Quách Kỳ Duyên	9/4
8	Điền Ngọc Phương Trinh	9/3	20	Nguyễn Phan Trọng Nghĩa	9/4
9	Võ Phạm Ngọc Khánh Vy	9/3	21	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	9/4
10	Nguyễn Xuân Thùy	9/3	22	Lê Bá Thiện	9/4
11	Hồ Thiên Phúc	9/3	23	Nguyễn Đăng Quang	9/4
12	Dương Gia Nghĩa	9/3	24	Trần Ny Đan Phúc	9/4

ĐỢT 13: 27 Học sinh (14 HS Lớp 9/5 + 13 HS Lớp 9/6)**– GV phát thưởng: Cô Hàng Yến Loan + Thầy Đoàn Thanh Sơn**

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Hà Anh Thư	9/5	15	Phan Nguyễn Ngọc Vinh	9/6
2	Đặng Trần Thùy Dung	9/5	16	Nguyễn Khánh Hoàng	9/6
3	Mai Quốc Trung	9/5	17	Đỗ Huỳnh Hồng	9/6
4	Nguyễn Phúc Bảo Ngân	9/5	18	Võ Duy Khôi	9/6
5	Lê Phạm Đăng Khoa	9/5	19	Lữ Trần Minh Tiến	9/6
6	Lê Quách Bảo Trân	9/5	20	Trần Hoàng Như Ý	9/6
7	Nguyễn Vân Anh	9/5	21	Phan Nguyễn Thiên Phúc	9/6
8	Lý Hoàng Phát	9/5	22	Lê Hoàng Bảo Anh	9/6
9	Tào Hoàng Đức	9/5	23	Lợi Cẩm Huy	9/6
10	Hà Mỹ Tâm	9/5	24	Võ Xuân Quỳnh	9/6
11	Trần Công Thắng	9/5	25	Nguyễn Minh Tựu	9/6
12	Lưu Ngọc An Hạ	9/5	26	Phạm Mỹ Ngọc	9/6
13	Đặng Huy Khánh	9/5	27	Lê Trần Duy Khương	9/6

14	Cao Đình Hải Anh	9/5			
----	------------------	-----	--	--	--

ĐỢT 14: 30 Học sinh (Lớp 9/2)

– GV phát thưởng: Cô Trương Thụy Thanh Tuyết + Cô Nguyễn Thị Thanh Thúy

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP
1	Đặng Trần Mai An	9/7	17	Huỳnh Gia Hân	9/8
2	Trần Gia Quyên	9/7	18	Trương Lam Ân	9/8
3	Nguyễn Hồ Minh Đức	9/7	19	Hà Vĩ Lâm	9/8
4	Nguyễn Tấn Phát	9/7	20	Trần Nguyễn Minh Ngọc	9/8
5	Hà Trung Hưng	9/7	21	Trần Lê Gia Long	9/8
6	Phan Nhật Ánh	9/7	22	Lương Nguyệt Mẫn	9/8
7	Trương Lê Hoàng Dung	9/7	23	Trần Hoàng Trúc Lam	9/8
8	Nguyễn Thế Minh Hiếu	9/7	24	Tổng Đức Phát	9/9
9	Võ Nguyễn Quỳnh Anh	9/7	25	Bùi Ngọc Mai Hân	9/9
10	Nguyễn Như Thủy	9/7	26	Nguyễn Kiều Oanh	9/9
11	Nguyễn Ánh Bình Minh	9/8	27	Tăng Trần Bảo Trang	9/9
12	Bùi Nguyên Sa	9/8	28	Cao Minh Nhật	9/9
13	Trần Quang Huy	9/8	29	Lê La Nhật Khánh	9/9
14	Lê Trần Mỹ Trúc	9/8	30	Huỳnh Cao Sơn	9/9
15	Trần Đức Hải	9/8	31	Nguyễn Nam Thiên	9/9
16	Nguyễn Trí Thức	9/8	32	Bùi Huỳnh Hoàng Lộc	9/9

12. VĂN NGHỆ:

13. Bế mạc.